

Số: /2024/QĐ-UBND Vĩnh Phúc, ngày tháng năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Sửa đổi, bổ sung một số Điều của các Quyết định quy định vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH PHÚC

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 06 năm 2015 và Luật sửa đổi, bổ sung một số Điều của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 06 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Nghị định số 107/2020/NĐ-CP ngày 14 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04 tháng 04 năm 2014 của Chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 15/2021/TT-BGTVT ngày 30 tháng 07 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan chuyên môn về giao thông vận tải thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;

Căn cứ Thông tư số 05/2022/TT-BKHĐT ngày 10 tháng 05 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Kế hoạch và Đầu tư thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và Phòng Tài chính - Kế hoạch thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện;

Căn cứ Thông tư số 01/2021/TT-BKHCN ngày 01 tháng 03 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan chuyên môn về khoa học và công nghệ thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện;

Căn cứ Thông tư số 11/2021/TT-BLĐTBXH ngày 30 tháng 09 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Lao động-Thương binh và xã hội hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Lao động-Thương binh và Xã hội thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và Phòng Lao động-Thương binh và Xã hội thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện;

Căn cứ Thông tư số 03/2021/TT-BNG ngày 28 tháng 10 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Ngoại giao hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn về công tác đối ngoại của cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện;

Căn cứ Thông tư số 05/2021/TT-BNV ngày 12 tháng 08 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Nội vụ thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và Phòng Nội vụ thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện;

Căn cứ Thông tư số 04/2022/TT-BTC ngày 28 tháng 01 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan tài chính địa phương thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và Ủy ban nhân dân cấp huyện;

Căn cứ Thông tư số 05/2021/TT-BTNMT ngày 29 tháng 05 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Tài nguyên và Môi trường thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, phòng Tài nguyên và Môi trường thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện;

Căn cứ Thông tư số 07/2020/TT-BTP ngày 21 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của Sở Tư pháp thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Phòng Tư pháp thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện;

Căn cứ Thông tư số 08/2021/TT-BVHTTDL ngày 08 tháng 09 năm 2021 của Bộ trưởng Văn hóa, Thể thao và Du lịch hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Văn hóa và Thể thao, Sở Du lịch thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; Phòng Văn hóa và Thông tin thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện;

Căn cứ Thông tư số 37/2021/TT-BYT ngày 31 tháng 12 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Y tế hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của sở Y tế thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và Phòng Y tế thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc trung ương;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 391/TTr-SNV ngày 26 tháng 7 năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số Điều của Quyết định số 13/2022/QĐ-UBND ngày 10 tháng 5 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Giao thông vận tải tỉnh Vĩnh Phúc

1. Bổ sung khoản 7a Điều 2 như sau:

“7a. Về đăng kiểm

a) Tham mưu giúp Ủy ban nhân dân tỉnh và các cơ quan chức năng của tỉnh thực hiện việc quản lý nhà nước đối với hoạt động kinh doanh dịch vụ kiểm định xe cơ giới trên địa bàn tỉnh; kiểm soát chặt chẽ việc thành lập các đơn vị đăng kiểm bảo đảm đúng quy định của pháp luật;

b) Tổ chức quản lý hoạt động kiểm định xe cơ giới; thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm trong việc thực hiện các quy định về kinh doanh dịch vụ kiểm định xe cơ giới trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật.”

2. Sửa đổi, bổ sung điểm a khoản 1 Điều 3 như sau:

“a) Sở Giao thông vận tải có Giám đốc và các Phó Giám đốc. Số lượng Phó Giám đốc thực hiện theo quy định tại khoản 4 Điều 1 Nghị định số 107/2020/NĐ-CP ngày 14 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ;”

Điều 2. Sửa đổi, bổ sung một số Điều của Quyết định số 47/2022/QĐ-UBND ngày 23 tháng 12 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Vĩnh Phúc

1. Bổ sung khoản 17a Điều 2 như sau:

“17a. Hướng dẫn thực hiện cơ chế tự chủ đối với các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc ngành, lĩnh vực quản lý theo quy định của pháp luật; quản lý hoạt động của các đơn vị sự nghiệp trong và ngoài công lập thuộc phạm vi ngành, lĩnh vực kế hoạch và đầu tư.”

2. Sửa đổi, bổ sung khoản 3 Điều 3 như sau:

“3. Đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở: Trung tâm Nghiên cứu và Tư vấn đầu tư tỉnh Vĩnh Phúc.”

Điều 3. Sửa đổi, bổ sung Điều 3 Quyết định số 47/2021/QĐ-UBND ngày 23 tháng 08 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Vĩnh Phúc

1. Sửa đổi, bổ sung điểm a khoản 1 Điều 3 như sau:

“a) Sở Khoa học và Công nghệ có Giám đốc và các Phó Giám đốc. Số lượng Phó Giám đốc thực hiện theo quy định tại khoản 4 Điều 1 Nghị định số 107/2020/NĐ-CP ngày 14 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ;”

2. Sửa đổi, bổ sung điểm b khoản 2 Điều 3 như sau:

“b) Thanh tra Sở;”

3. Sửa đổi, bổ sung khoản 4 Điều 3 như sau:

“4. Đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở: Trung tâm Ứng dụng và Đổi mới sáng tạo tỉnh Vĩnh Phúc.”

4. Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 4 như sau:

“2. Trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Quyết định vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Ứng dụng và Đổi mới sáng tạo tỉnh Vĩnh Phúc thuộc sở theo quy định.”

Điều 4. Sửa đổi, bổ sung điểm a khoản 1 Điều 3 Quyết định số 14/2022/QĐ-UBND ngày 12 tháng 05 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Vĩnh Phúc

“a) Sở Lao động - Thương binh và Xã hội có Giám đốc và các Phó Giám đốc. Số lượng Phó Giám đốc thực hiện theo quy định tại khoản 4 Điều 1 Nghị định số 107/2020/NĐ-CP ngày 14 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ;”

Điều 5. Sửa đổi, bổ sung một số Điều của Quyết định số 49/2022/QĐ-UBND ngày 23 tháng 12 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Ngoại vụ tỉnh Vĩnh Phúc

1. Sửa đổi, bổ sung điểm d khoản 1 Điều 2 như sau:

“d) Dự thảo quyết định quy định cụ thể chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Ngoại vụ;”

2. Sửa đổi, bổ sung khoản 3 Điều 2 như sau:

“3. Quản lý hoạt động của các đơn vị sự nghiệp ngoài công lập thuộc phạm vi ngành, lĩnh vực.”

3. Sửa đổi, bổ sung khoản 20 Điều 2 như sau:

“20. Quản lý tổ chức bộ máy, biên chế, thực hiện chế độ tiền lương, chính sách, chế độ đãi ngộ, đào tạo, bồi dưỡng, bổ nhiệm, miễn nhiệm, thi đua - khen thưởng, kỷ luật đối với công chức và người lao động thuộc phạm vi quản lý của Sở theo quy định của pháp luật và theo sự phân công hoặc ủy quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh.”

4. Bãi bỏ khoản 3 Điều 3 và khoản 4 Điều 4

5. Sửa đổi, bổ sung khoản 4 Điều 3 như sau:

“4. Biên chế

a) Biên chế công chức của Sở Ngoại vụ được giao trên cơ sở vị trí việc làm gắn với chức năng, nhiệm vụ, phạm vi hoạt động và trong tổng biên chế công chức của các cơ quan, tổ chức hành chính của tỉnh được cấp có thẩm quyền giao;

b) Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức và danh mục vị trí việc làm, cơ cấu ngạch công chức được cấp có thẩm quyền phê duyệt, hàng năm Sở Ngoại vụ xây dựng kế hoạch biên chế công chức trong các tổ chức hành chính gửi Sở Nội vụ thẩm định trình Ủy ban nhân dân tỉnh để báo cáo cấp có thẩm quyền theo quy định.”

6. Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 4 như sau:

“2. Bố trí cán bộ, công chức của Sở trên cơ sở tiêu chuẩn chức danh, cơ cấu tổ chức và danh mục vị trí việc làm của công chức theo quy định.”

Điều 6. Sửa đổi, bổ sung một số Điều của Quyết định số 75/2021/QĐ-UBND ngày 29 tháng 12 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Nội vụ tỉnh Vĩnh Phúc

1. Bổ sung khoản 20a Điều 2 như sau:

“20a. Hướng dẫn thực hiện cơ chế tự chủ đối với các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc ngành, lĩnh vực quản lý theo quy định của pháp luật; quản lý hoạt động của các đơn vị sự nghiệp trong và ngoài công lập thuộc phạm vi ngành, lĩnh vực nội vụ”.

2. Sửa đổi, bổ sung điểm a khoản 1 Điều 3 như sau:

“a) Sở Nội vụ có Giám đốc và các Phó Giám đốc. Số lượng Phó Giám đốc thực hiện theo quy định tại khoản 4 Điều 1 Nghị định số 107/2020/NĐ-CP ngày 14 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ;”

Điều 7. Sửa đổi, bổ sung một số Điều của Quyết định số 46/2022/QĐ-UBND ngày 23 tháng 12 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Tài chính tỉnh Vĩnh Phúc

1. Sửa đổi, bổ sung khoản 18 Điều 2 như sau:

“18. Quy định cụ thể chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các đơn vị thuộc và trực thuộc Sở Tài chính (trừ các đơn vị thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh và Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh) theo quy định của pháp luật; Quản lý tổ chức bộ máy, biên chế công chức, cơ cấu ngạch công chức, vị trí việc làm; thực hiện các chính sách, chế độ về công tác cán bộ đối với công chức và người lao động thuộc phạm vi quản lý của Sở theo quy định của pháp luật và theo phân công, phân cấp của Ủy ban nhân dân tỉnh.”

2. Bổ sung khoản 21a Điều 2 như sau:

“21a. Quản lý hoạt động của các đơn vị sự nghiệp ngoài công lập thuộc phạm vi ngành, lĩnh vực tài chính.”

3. Bãi bỏ khoản 3 Điều 3 và khoản 4 Điều 4

4. Sửa đổi, bổ sung khoản 4 Điều 3 như sau:

“4. Biên chế

a) Biên chế công chức của Sở Tài chính được giao trên cơ sở vị trí việc làm gắn với chức năng, nhiệm vụ, phạm vi hoạt động và trong tổng biên chế công chức của các cơ quan, tổ chức hành chính được cấp có thẩm quyền giao;

b) Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức và danh mục vị trí việc làm, cơ cấu ngạch công chức được cấp có thẩm quyền phê duyệt, hàng năm Sở Tài chính xây dựng kế hoạch biên chế công chức trong các tổ chức hành chính gửi Sở Nội vụ thẩm định trình Ủy ban nhân dân tỉnh để báo cáo cấp có thẩm quyền theo quy định.”

5. Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 4 như sau:

“2. Bố trí cán bộ, công chức của Sở trên cơ sở tiêu chuẩn chức danh, cơ cấu tổ chức và danh mục vị trí việc làm của công chức theo quy định.”.

Điều 8. Sửa đổi, bổ sung một số Điều của Quyết định số 71/2021/QĐ-UBND ngày 29 tháng 12 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Vĩnh Phúc

1. Sửa đổi, bổ sung khoản 16 Điều 2 như sau:

“16. Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm của các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường theo

quy định của pháp luật; quản lý hoạt động của các đơn vị sự nghiệp trong và ngoài công lập thuộc phạm vi ngành, lĩnh vực tài nguyên và môi trường.”

2. Sửa đổi, bổ sung điểm a khoản 1 Điều 3 như sau:

“a) Sở Tài nguyên và Môi trường có Giám đốc và các Phó Giám đốc. Số lượng Phó Giám đốc thực hiện theo quy định tại khoản 4 Điều 1 Nghị định số 107/2020/NĐ-CP ngày 14 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ;”

Điều 9. Sửa đổi, bổ sung một số Điều của Quyết định số 21/2021/QĐ-UBND ngày 24 tháng 05 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc

1. Sửa đổi, bổ sung khoản 35 Điều 2 như sau:

“35. Hướng dẫn thực hiện cơ chế tự chủ đối với các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc ngành, lĩnh vực quản lý theo quy định của pháp luật; quản lý hoạt động của các đơn vị sự nghiệp trong và ngoài công lập thuộc phạm vi ngành, lĩnh vực tư pháp.”

2. Sửa đổi, bổ sung điểm a khoản 1 Điều 3 như sau:

“a) Sở Tư pháp có Giám đốc và các Phó Giám đốc. Số lượng Phó Giám đốc thực hiện theo quy định tại khoản 4 Điều 1 Nghị định số 107/2020/NĐ-CP ngày 14 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ;”

Điều 10. Sửa đổi, bổ sung một số Điều của Quyết định số 04/2022/QĐ-UBND ngày 16 tháng 03 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Vĩnh Phúc

1. Bổ sung khoản 15a Điều 2 như sau:

“15a. Hướng dẫn thực hiện cơ chế tự chủ đối với các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc ngành, lĩnh vực quản lý theo quy định của pháp luật; quản lý hoạt động của các đơn vị sự nghiệp trong và ngoài công lập thuộc phạm vi ngành, lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch.”

2. Sửa đổi, bổ sung điểm a khoản 1 Điều 3 như sau:

“a) Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch có Giám đốc và các Phó Giám đốc. Số lượng Phó Giám đốc thực hiện theo quy định tại khoản 4 Điều 1 Nghị định số 107/2020/NĐ-CP ngày 14 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ;”

3. Sửa đổi, bổ sung khoản 3 Điều 3 như sau:

“3. Các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở

a) Bảo tàng tỉnh;

b) Thư viện tỉnh;

c) Trung tâm Văn hóa tỉnh;

d) Nhà hát Nghệ thuật tỉnh;

đ) Trung tâm Huấn luyện và Thi đấu thể thao tỉnh.”

Điều 11. Sửa đổi, bổ sung Điều 3 Quyết định số 50/2022/QĐ-UBND ngày 23 tháng 12 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc quy định vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Y tế tỉnh Vĩnh Phúc

1. Sửa đổi, bổ sung khoản 3 Điều 3 như sau:

“3. Chi cục thuộc Sở: Chi cục Dân số tỉnh Vĩnh Phúc”.

2. Sửa đổi, bổ sung điểm b khoản 4 Điều 3 như sau:

“b) Lĩnh vực khám bệnh, chữa bệnh và phục hồi chức năng, gồm: Bệnh viện Đa khoa tỉnh; Bệnh viện Đa khoa khu vực Phúc Yên; Bệnh viện Sản Nhi; Bệnh viện Y Dược cổ truyền; Bệnh viện Phục hồi chức năng; Bệnh viện Sức khỏe Tâm thần; Bệnh viện Giao thông vận tải Vĩnh Phúc.”

Điều 12. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 05 tháng 9 năm 2024.

2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và Thủ trưởng các cơ quan liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ; Bộ Nội vụ;
- Cục KTVBQPPL (Bộ Tư pháp);
- Vụ Pháp chế (Bộ Nội vụ);
- TTTU, TTHĐND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- UBMTTQ tỉnh và các Đoàn thể tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Như Điều 12 (t/h);
- Cổng Thông tin điện tử Chính phủ;
- Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh, Báo Vĩnh Phúc, Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Trung tâm Tin học - Công báo tỉnh;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- CV NCTH VPUBND tỉnh;
- Lưu: VT, TH4.

(b/c)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Vũ Việt Văn